

Bản án số: 08/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 13/3/2020

V/v : Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Dung

Ông Nguyễn Trọng Tảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định.

- Đại diện VKSND huyện Ý Yên tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Tình – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 258/2019/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 258/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 26 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Hoa T - Sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn Hà Thanh xã Cộng Hòa huyện Hưng Hà tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh Ngô Văn L - Sinh năm 1981.

Địa chỉ: Đội 10 thôn Ninh Tiến xã Yên Lộc huyện Ý Yên tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa vắng mặt chị T. Anh L có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn chị Trần Hoa T trình bày:

Chị kết hôn với anh Ngô Văn L vào năm 2006, đăng ký kết hôn tại UBND xã Yên Lộc huyện Ý Yên tỉnh Nam Định. Vợ chồng chung sống đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân vợ chồng không hợp nhau, bất đồng về quan điểm sống nên thường xảy ra đánh cãi chửi nhau. Chị và anh L đã ly thân và chấm dứt mọi quan hệ vợ chồng từ tháng 4 năm 2018 đến nay. Nay chị xác định không

còn tình cảm với anh L và không thể tiếp tục chung sống cùng anh L được nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

Về con chung: Chị và anh L có 02 con chung là cháu Ngô Việt C, sinh ngày 25/10/2006 và Ngô Việt H, sinh ngày 09/02/2009. Chị xin được nuôi dưỡng cháu H để anh L nuôi dưỡng cháu C. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai đề ngày 09/01/2010 anh Ngô Văn L trình bày: Anh kết hôn với chị T vào năm 2006, đăng ký kết hôn tại UBND xã Yên Lộc huyện Ý Yên tỉnh Nam Định. Vợ chồng chung sống đến năm năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do chị T bỏ con ở nhà để đi theo trai, anh đã đưa đơn ra tòa nhưng vì con anh lại rút đơn nhưng nay chị T làm đơn xin ly hôn anh hoàn toàn nhất trí. Đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn cho anh và chị T.

Về con chung: Anh và chị T có 02 con chung là cháu Ngô Việt C, sinh ngày 25/10/2006 và Ngô Việt H, sinh ngày 09/02/2009. Anh xin được nuôi cả 02 con, không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con. Về khả năng kinh tế để nuôi con, hiện nay anh làm ngoài thu nhập khoảng 10.000.000 đồng/tháng nhưng anh không có tài liệu chứng cứ gì chứng minh thu nhập để nộp cho Tòa án.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Đại diện VKSND huyện Ý Yên phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa những người tiến hành tố tụng và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ các Điều 56, 81, 82 luật hôn nhân và gia đình. Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Trần Hoa T, xử ly hôn giữa chị Trần Hoa T và anh Ngô Văn L.

Về con chung: Giao cháu Ngô Việt H, sinh ngày 09/02/2009 cho chị Trần Hoa T trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Ngô Việt C, sinh ngày 25/10/2006 cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong hôn nhân: Chị T anh L không đề nghị Tòa án

giải quyết nên không đề cập xem xét. Về án phí sơ thẩm ly hôn chị Trần Hoa T phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Trần Hoa T khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ngô Văn L, anh L hiện đang cư trú tại Đội 10 xã Yên Lộc huyện Ý Yên tỉnh Nam Định nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, chị Trần Hoa T có đơn xin được giải quyết vắng mặt. Anh L có mặt tại phiên tòa nên căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử thống nhất xét xử vắng mặt chị T.

[2]. Về nội dung: Cuộc hôn nhân giữa chị Trần Hoa T và anh Ngô Văn L được xác lập vào ngày 08/01/2006, đăng ký kết hôn tại UBND xã Yên Lộc huyện Ý Yên tỉnh Nam Định nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách vợ chồng không hợp nhau, anh L nghi ngờ lòng chung thủy của chị T dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau. Anh chị đã ly thân và chấm dứt mọi quan hệ vợ chồng từ tháng 4 năm 2018 đến nay. Nay chị T làm đơn xin ly hôn, anh L cũng nhất trí ly hôn. Xét mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do vậy, cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị T, xử cho anh chị ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 56 luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Ngô Việt C, sinh ngày 25/10/2006 và Ngô Việt H, sinh ngày 09/02/2009. Cháu C có đơn xin ở với bố, cháu H có đơn xin được ở với mẹ. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung, cũng là phù hợp với nguyện vọng của các cháu. Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu H cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Ngô Việt C cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai là phù hợp với Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Chị T, anh L xác định không có, không đề nghị Tòa án quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí: Chị Trần Hoa T phải chịu án phí ly hôn theo quy định của Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của Điều 271, 272 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 35, 39, 227 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Trần Hoa T và anh Ngô Văn L.

2. Về con chung: Giao cháu Ngô Việt H, sinh ngày 09/02/2009 cho chị Trần Hoa T trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Ngô Việt C, sinh ngày 25/10/2006 cho anh Ngô Văn L trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong hôn nhân: Chị T, anh L không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

4. Về án phí sơ thẩm ly hôn: Chị Trần Hoa T phải nộp 300.000 đồng. Đối trừ với số tiền 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0001297 ngày 11/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên. Chị T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Chị T được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án của Tòa án. Anh L được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Lộc;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Minh Tâm

